



Funded by the European Union

BIÊN BẢN TÓM TẮT TỌA ĐÀM
TỪ VỤ TỊCH THU HỒ NHÌN LẠI VIỆC KIỂM SOÁT NUÔI NHỐT, BUÔN BÁN
VÀ CỨU HỘ, BẢO TỒN HỒ TẠI VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2021

1. Giới thiệu chung

Thời gian qua công chúng dành sự quan tâm đặc biệt đối với vụ tịch thu 17 cá thể hổ trưởng thành bị nuôi nhốt trái phép tại xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Rất nhiều ý kiến, quan điểm trái chiều xoay quanh chuyên án triệt phá bí mật của lực lượng chức năng tỉnh Nghệ An, nhất là khi có 8 cá thể hổ bị chết ngoài ý muốn ngay sau khi được giải cứu.

Trong nhiều năm nay, Nghệ An được coi là điểm nóng về nuôi nhốt động vật hoang dã trái phép, đặc biệt tại các huyện Yên Thành, Diễn Châu và Quỳnh Lưu. Trong đó, tình trạng buôn bán động vật hoang dã, nhất là hổ, ở các địa phương này diễn ra ngày càng phức tạp và các đối tượng vô cùng manh động¹. Vụ tịch thu 17 cá thể tại hai hộ nhà dân ở Đô Thành vào rạng sáng 4/8, và trước đó là vụ tịch thu 7 cá thể hổ con vận chuyển trái phép từ Hà Tĩnh sang nghệ An tiêu thụ, có lẽ mới chỉ là một phần của bức tranh về tình trạng nuôi nhốt ĐVHD bất hợp pháp này.

Theo thống kê sơ bộ, Việt Nam hiện có hơn 300 cá thể hổ đang được nuôi nhốt hợp pháp tại các trang trại, cơ sở nuôi nhốt và hộ gia đình². Tuy nhiên, số lượng hổ thực tế đang được nuôi nhốt tại Việt Nam có thể lớn hơn nhiều con số được thống kê, bao gồm cả các cá thể bị gây nuôi bất hợp pháp.

Điều đáng chú ý là không ít nghiên cứu chỉ ra rằng các cơ sở nuôi nhốt hổ dính líu mật thiết đến các mạng lưới buôn lậu. Báo cáo tội phạm động vật hoang dã 2020 của Văn phòng Liên hợp quốc về chống ma túy và tội phạm (UNODC) khẳng định “hổ nuôi nhốt ở Việt Nam và Trung Quốc được sử dụng để tiêu thụ nội địa bất hợp pháp”³. Báo cáo nghiên cứu của Mạng lưới giám sát buôn bán động vật hoang dã (TRAFFIC) trong năm 2019⁴ cũng cho thấy có đến 58% số hổ bị thu giữ ở Thái Lan và 30% số hổ bị thu giữ ở Việt Nam trong giai đoạn từ 2000 – 2018 được xác định từ nguồn nuôi nhốt. Điều này cho thấy, nguy cơ hổ nuôi nhốt đi vào thị trường bất hợp pháp là hoàn toàn thực tế.

Cũng chính vì mối lo ngại rằng hổ nuôi nhốt có thể ảnh hưởng tới các nỗ lực bảo tồn cũng như dung dưỡng cho tội phạm động vật hoang dã mà từ năm 2007, Công ước quốc tế về buôn bán các loài động thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) đã cấm nuôi hổ vì mục đích thương mại. Tuy nhiên, nhiều trang trại tại các châu lục, đặc biệt là châu Á, trong đó có Việt Nam vẫn vi phạm lệnh cấm này nhằm thu lợi bất chính.

Vụ việc tịch thu con số kỷ lục các cá thể hổ tại Nghệ An mới đây vì vậy có thể coi là tâm điểm để nhìn nhận và thảo luận lại rất nhiều vấn đề xung quanh, bao gồm: Tình trạng gây nuôi hổ tại Việt Nam đang diễn ra như thế nào? Hoạt động nuôi hổ tại Việt Nam đóng góp và tác động như thế nào đến công tác bảo tồn hổ trong khu vực? Việt Nam đã và đang làm gì để bảo tồn hổ? Thực tế hoạt động cứu hộ hổ ở Việt Nam và viễn cảnh trong tương lai? Công tác xử lý vi phạm, xử lý tang vật các vụ tịch thu ĐVHD quý hiếm nên thực hiện như thế nào?

Trung tâm Con người và Thiên nhiên (PanNature) tổ chức Tọa đàm này để làm rõ các vấn đề công luận đang quan tâm và chia sẻ góc nhìn chuyên môn từ phía các bên liên quan, đặc biệt là khía cạnh bảo tồn các loài động vật hoang dã nguy cấp. Chương trình do Liên minh Châu Âu tài trợ trong khuôn khổ dự án “*Hợp tác chống tội phạm liên quan đến động vật hoang dã*” do Tổ chức WCS điều phối và PanNature là đối tác thực hiện dự án tại Việt Nam.

¹ <https://thiennhien.org/phat-hien-tich-thu-17-ca-the-ho-tai-nha-dan-tai-nghe-an>

² <https://zingnews.vn/7-con-ho-duoc-dua-vao-vuon-quoc-gia-pu-mat-gio-ra-sao-post1247297.html>

³ https://www.unodc.org/documents/data-and-analysis/wildlife/2020/World_Wildlife_Report_2020_9July.pdf

⁴ https://www.traffic.org/site/assets/files/12344/skin_and_bones_unresolved-web-1.pdf

2. Trình bày và chia sẻ từ các chuyên gia khách mời

Ông Trịnh Lê Nguyên, Trung tâm Con người và Thiên nhiên

Giới thiệu chương trình, chào mừng chuyên gia khách mời và đại biểu tham dự

TS. Vương Tiến Mạnh

Kiểm soát nuôi nhốt hổ tại Việt Nam: thực trạng và thách thức

Có 9 phân loài hổ trên thế giới, trong đó có 3 phân loài đã tuyệt chủng và 6 phân loài đang tồn tại. Hổ hiện phân bố ở 13 quốc gia, số lượng tự nhiên chỉ còn khoảng 3890 cá thể. Hổ nuôi chiếm khá nhiều và được nuôi với nhiều mục đích khác nhau. Hổ nuôi nhốt sinh sản nhanh hơn nên số lượng lớn hơn nhiều so với tự nhiên. CITES không cấm nuôi hổ, chỉ cấm nuôi vì mục đích thương mại. Hiện có 2 quan điểm về nuôi hổ: ủng hộ (Trung Quốc) và không ủng hộ (Ấn Độ).

Về buôn bán hổ bất hợp pháp toàn cầu, cuộc họp UBTT CITES 70 tại Shochi 2018 chỉ ra hai con đường cung cấp song song cho hổ bất hợp pháp: *tuyến đường xuyên Himalaya cung cấp các loài mèo lớn hoang dã và một tuyến Đông Nam Á cung cấp nguồn hổ nuôi nhốt với các điểm đến chính là Trung Quốc*. Hổ và sản phẩm từ hổ bị buôn lậu từ Nam Phi, Séc, Lào, Thái Lan, Việt Nam để nấu cao, lấy da, móng, nanh.

Về quần thể hổ tự nhiên tại Việt Nam, dữ liệu điều tra năm 2010 – 2011 cho rằng Việt Nam còn dưới 50 cá thể, tuy nhiên theo IUCN chỉ còn dưới 5 cá thể. Hiện không có số liệu cập nhật Bức ảnh cuối cùng về hổ ở Việt Nam từ thập kỷ 90 tại VQG Pù Mát. Quần thể hổ nuôi nhốt hợp pháp có khoảng 300 cá thể, một số đang quá tải do hổ sinh sản nhiều. Ngoài ra, còn nhiều cơ sở nuôi nhốt trái phép, như ở Nghệ An.

Hổ nuôi nhốt đóng góp gì cho bảo tồn? Phân tích ADN từ cơ sở nuôi nhốt hổ năm 2012 xác định được 3 phân loài hổ nuôi tại 6 trang trại gồm hổ siberia, hổ đông dương, hổ Bengal. Quản lý nuôi hổ đang gặp nhiều thách thức: số lượng tăng nhanh; điều kiện nuôi chưa đáp ứng; chưa được quản lý, truy xuất đồng bộ; nằm cạnh các quốc gia có nguồn hổ nuôi nhốt nhiều; phối hợp liên ngành chưa tốt, các tổ chức chính phủ hiện vẫn chưa chung tay một cách có hiệu quả thông qua các chương trình dự án, hoạt động cụ thể.

Về giải pháp bảo tồn: 12 giải pháp trong Chỉ thị 29/2020, trong đó Thủ tướng yêu cầu tăng cường xét xử lưu động và vụ việc tại Nghệ An nếu được xét xử lưu động sẽ có tác động lớn tới nhận thức người dân, mong các cơ quan nghiên cứu áp dụng.

Mâu thuẫn văn hóa: hổ xuất hiện trong đình làng, đền thờ... nhưng một bộ phận lại nấu cao, giết thịt, do đó cần giải quyết đa chiều.

Nhu cầu cần hỗ trợ từ các tổ chức: về xây dựng chính sách; kỹ thuật như gắn chip, lấy mẫu AND, phần mềm quản lý; cứu hộ, bảo tồn nguồn gen; chia sẻ thông tin; nghiên cứu khoa học thông qua các dự án cụ thể; tập huấn; nâng cao nhận thức.

Tham khảo chi tiết bài trình bày tại [ĐÂY](#).

Bà Bùi Thị Hà, Phó Giám đốc Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV)

Tình hình buôn bán hổ tại Việt Nam

Thống kê của ENV từ 2016 – 2020 cho thấy số vụ vi phạm về hổ, số vụ án và số vụ án áp dụng hình phạt tù đều tăng trong giai đoạn 2018 – 2020. Tổng hợp từ 20 năm theo dõi BBĐVHD của ENV cho thấy hổ là tang vật bị phát hiện thường có nguồn gốc từ Nghệ An. Tuy đã có những bản án nghiêm khắc với tội phạm về hổ nhưng lợi nhuận từ buôn bán hổ rất lớn nên tiêu thụ hổ và sản phẩm từ hổ vẫn phức tạp, rất phổ biến trên internet. Dù vậy, số vụ bị xử lý vẫn khá ít so với thực tế, cần tập trung xử lý kẻ cầm đầu mới có tác dụng ngăn chặn BBĐVHD.

Việt Nam là thị trường tiêu thụ chính hổ và các sản phẩm từ hổ (khác với vảy tê tê, Việt Nam không có nhu cầu sử dụng cao như Trung Quốc). Trong đó, Nghệ An là điểm nóng về nuôi nhốt hổ nhưng số vụ bị xử lý từ 2016 – 2021 rất ít, các đối tượng chủ yếu bị xử tù treo.

Nghệ An hiện vẫn có hàng trăm cá thể bị nuôi trái phép tại Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Yên Thành. Vụ việc tại Nghệ An đã chứng minh phần nào nhận định này nhưng đây không phải là vấn đề mới. Từ 2012 báo chí đã phản ánh vấn đề nuôi hổ như nuôi lợn ở Yên Thành, sau gần 10 năm, tình hình vẫn diễn biến phức tạp. Hổ con chủ yếu nguồn gốc từ Lào. Các cá thể nuôi nhốt không có giá trị bảo tồn. Các đối tượng nuôi hổ đa phần là giáo dân nên gây khó khăn cho việc bắt giữ (dân bao vây, dọa đốt xe, ném đá cơ quan chức năng).

Nỗ lực cơ quan chức năng tỉnh Nghệ An rất đáng ngợi khen, đừng chỉ nhìn vào những cá thể hổ bị chết; báo chí cần đưa tin khách quan, không làm các cơ quan chùn bước trong quá trình thực thi, tránh sự bùng phát như nuôi nhốt gấu.

Tham khảo chi tiết bài trình bày tại [ĐÂY](#).

Bà Nguyễn Đào Ngọc Vân (WWF):

WWF ủng hộ bảo tồn hổ và ĐVHD trong tự nhiên vì ít tổn kém nhất, hiệu quả nhất, đảm bảo các loài được sống trong tự nhiên và thực hiện chức năng sinh thái của chúng. WWF chỉ ủng hộ bảo tồn loài ngoài hệ sinh thái trong điều kiện không thể bảo tồn tự nhiên hổ và ĐVHD. Sự suy giảm số lượng hổ khiến vai trò của hổ trong tự nhiên giảm rất nhiều. Về mặt khoa học, nếu hổ tuyệt chủng thì rừng đầu nguồn cũng khó có thể giữ tốt, ngược lại nếu bảo tồn hổ tốt thì giữ được rừng. Về quan điểm nuôi nhốt hổ, WWF tin rằng việc nhân nuôi hổ gây áp lực lớn tới hổ tự nhiên. Việt Nam đã có nỗ lực kiểm soát hổ nhưng số lượng trang trại vẫn tăng (cơ sở nuôi thí điểm ở Bình Dương tăng lên 18, thậm chí 24 cơ sở – theo nguồn tin không công bố của WWF), làm suy yếu nỗ lực bảo tồn, rò rỉ hổ bất hợp pháp từ các trang trại nuôi, tăng nhu cầu thị trường. Hai vụ phá án tại Nghệ An rất đáng khen ngợi và đừng để buôn bán hổ trái phép làm hình ảnh Việt Nam méo mó trên trường quốc tế trong khi chính phủ Việt Nam đã rất nỗ lực với Chỉ thị 29.

Các tổ chức bảo tồn sẵn sàng hỗ trợ trong mọi khả năng có thể để cơ quan thực thi pháp luật và cơ quan bảo tồn thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn, cứu hộ. Việt Nam đã có chiến lược bảo tồn hổ được phê duyệt nhưng chưa được hoàn thiện, nếu có chiến lược thì các tổ chức sẽ có định hướng hỗ trợ tốt hơn. WWF đang thực hiện chương trình hổ toàn cầu, hỗ trợ 183 quốc gia và đang thuyết phục Việt Nam giải quyết tận gốc buôn bán hổ. Việt Nam không còn đủ thời gian tăng gấp đôi số hổ như cam kết nhưng có thể đóng góp vào nỗ lực toàn cầu bằng cách giảm cầu các sản phẩm hổ. Các nhà báo, tổ chức cần đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về không sử dụng hổ và các sản phẩm từ hổ, đồng thời xử lý nuôi nhốt bất hợp pháp. Điều 16 Nghị định 06/2019 quy định không rõ, hổ F2, F3 có được buôn bán thương mại không? Lộ trình giảm nuôi hổ bất hợp pháp từ nay đến 2030 như thế nào để tránh vết xe đổ như loài gấu?

Ông Nguyễn Văn Tiến, Trưởng phòng Điều tra xử lý vi phạm về Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm:

Việt Nam đã có hệ thống pháp luật đầy đủ trong việc kiểm soát và xử lý vi phạm về ĐVHD, bao gồm Luật, Nghị định, Thông tư. Về tình hình gây nuôi: Hiện cả nước đang nuôi trên 200 loài động vật hoang dã với trên 2.5 triệu cá thể và trên 20,000 cơ sở nuôi (tập chung chủ yếu ở khu vực Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng).

Hình thức nuôi: 1/Nuôi sinh sản: nuôi giữ động vật hoang dã để sinh đẻ ra các thế hệ kế tiếp trong môi trường có kiểm soát; nuôi sinh trưởng: nơi nuôi giữ con non, trứng của các loài động vật hoang dã khai thác từ tự nhiên để nuôi lớn, cho ấp nở thành các cá thể con trong môi trường có kiểm soát. 2/Môi trường có sự kiểm soát: Có sự quản lý của con người nhằm mục đích tạo ra những loài thuần chủng hoặc những con lai. Đảm bảo ngăn ngừa sự xâm nhập hoặc phát tán của động vật, trứng, ra ngoài hoặc vào trong. 3/Cơ sở bảo tồn Đa dạng sinh học: chăm sóc, nuôi dưỡng, cứu hộ, nhân giống loài hoang dã đặc hữu, có giá trị; lưu giữ, bảo quản nguồn gen và mẫu vật di truyền phục vụ mục đích bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học

Về xử lý vi phạm Theo số liệu thống kê 05 năm gần đây thì số vụ vi phạm về các loài động vật hoang dã là 1.033 vụ, giảm qua các năm (năm 2016 là 323 vụ, năm 2017 là 190 vụ, năm 2018 là 219 vụ, năm 2019 là 203, năm 2020 là 98 vụ). Tuy nhiên, tại một số nơi vẫn có những diễn biến phức tạp, thủ đoạn của đối tượng ngày càng tinh vi để đối phó với lực lượng chức năng; nhất là những địa phương còn nhiều rừng tự nhiên, nơi còn nhiều động vật thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, những tỉnh giáp ranh biên giới với Trung Quốc, Lào, Campuchia, khu vực cửa khẩu quốc tế, đường mòn, lối mở... Tại Nghệ An cơ quan chức năng đã liên tiếp phát hiện một số vụ vi phạm liên quan đến loài động vật nguy cấp, quý, hiếm (tê tê, hổ với số lượng lớn) có tính chất mức độ hết sức nguy hiểm, nghiêm trọng.

Hồ thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm ưu tiên bảo vệ quy định tại Nghị định 160/2013/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 64/2019/NĐ-CP); Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm nhóm IB tại Nghị định số 06/2019/NĐ-CP và thuộc Phụ lục I Công ước CITES. Sản bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép Hồ bị xem xét xử lý hình sự quy định tại Điều 244. Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung 2017.

Khó khăn trong xử lý vi phạm: Các quy định pháp luật còn chồng chéo và quy định trong nhiều văn bản khác nhau khó tra cứu và thực hiện. Các đối tượng hoạt động liều lĩnh, manh động, nhiều vụ việc các đối tượng thường kích động, lôi kéo, dụ dỗ nhiều người tham gia (trong thực tế nhiều vụ việc được che dấu hết sức tinh vi như dấu ngà voi, sừng tê giác trong các hộp gỗ, đục trong tảng đá, nhốt hổ trong hầm...)

Đề xuất giải pháp: Tăng cường biên chế, trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện cho lực lượng Kiểm lâm; tăng cường phối kết hợp, trao đổi thông tin, kinh nghiệm thường xuyên giữa các lực lượng chức năng (Kiểm lâm, Công an, Quân đội, Hải quan, Quản lý thị trường...); tăng cường sự phối kết hợp, trao đổi thông tin, kinh nghiệm và hợp tác quốc tế giữa các lực lượng chức năng của các quốc gia trước hết là khu vực Đông Nam Á).

Tham khảo bài trình bày tại [ĐÂY](#).

TS. Tuấn Bendixsen, Giám đốc Chương trình Việt Nam, Tổ chức Animal Asia: Với vụ hồ vừa rồi, chúng ta nên phối hợp với cơ quan chức năng thay vì chỉ trích. Chúng ta không làm

công tác cứu hộ ĐVHD lớn thì không hiểu rõ khó khăn, nhất là ở vùng Diễn Châu, Yên Thành do có sự phức tạp về yếu tố tôn giáo. Tôi từng bị đuổi khỏi Diễn Châu khi đi cứu hộ 3 cá thể gấu, đối mặt 200 người bao vây và không lấy được gấu. Hiện AAF có dự án nhỏ tại Quỳnh Lưu, giúp tuyên truyền bảo vệ gấu để người dân hỗ trợ mình.

Theo tôi, hổ cũng như gấu, từ 2008 tới giờ, các cơ quan chức năng đã làm rất tốt. Các chế tài tương đối đủ mạnh để xử lý hổ nhưng không xử lý được triệt để, một phần do không có nơi chăm sóc hổ hậu giải cứu. Khi bị thu giữ, động vật có thể bị tịch thu hoặc bàn giao cho người dân nuôi tiếp, như Nghệ An, nếu tịch thu hổ tiếp thì chuyển hổ về đâu, ai nuôi? Nên xem xét lập trung tâm bảo tồn hổ như với gấu vì nếu không có nơi tập trung hổ thì rất khó cho cơ quan chức năng hậu bắt giữ. Sau khi có trung tâm rồi thì có thể thực thi pháp luật mạnh hơn. Ngoài ra, có thể dùng trung tâm đó để giáo dục tuyên truyền, tránh mỗi lần tịch thu hổ lại có dư luận không tốt. Ngoài ra, hổ cũng như gấu, do nhu cầu sử dụng khá lớn, vì vậy các chương trình giáo dục thay vì tập trung vào quy định xử phạt thì nên đưa ra các thông điệp như: sản phẩm thay thế cho sản phẩm từ hổ là gì?

Về xây dựng trung tâm cứu hộ hổ, vấn đề kỹ thuật không khó, số lượng bác sĩ thú y tuy ít, nhất là bác sĩ ĐVHD người Việt nhưng có thể đào tạo dần, quan trọng là vấn đề kinh phí. Làm thế nào để quyên góp/gây quỹ xây được trung tâm cứu hộ hổ, số tiền cũng không khó nhưng có quyết tâm làm hay không? Chương trình bảo tồn hổ toàn cầu rất nhiều kinh phí nhưng tiếp cận như thế nào và chúng ta phải quyết tâm thì mới làm được. Nếu bàn mãi về thực thi pháp luật thì chúng ta mãi đi sau tội phạm.

Về tiêu hủy nhân đạo ĐVHD hậu giải cứu, chúng tôi cũng gặp vấn đề này với gấu. Một số NGOs nước ngoài cho rằng nên tiêu hủy toàn bộ gấu nhưng khi thăm dò ý kiến dư luận xã hội trong & ngoài nước thì đa phần phản đối vì cho rằng vô nhân đạo. Về mặt bảo tồn, hầu như những cá thể hổ nuôi nhốt không có giá trị nhưng tiêu hủy là biện pháp quá dễ dàng và liệu chúng ta có chắc chắn là không còn nuôi hổ trong tương lai hay không. Theo tôi, bảo tồn hổ như gấu, không phải chỉ một giải pháp mà cần đa dạng dưới nhiều góc độ, nếu dễ thì đã giải quyết được từ lâu chứ không chờ đến nay. Nếu lập được trung tâm cứu hộ như gấu là tốt nhất, vừa mang tính nhân văn với động vật, khơi dậy lòng yêu thương động vật của người Việt Nam, vừa tránh được dư luận xấu không tốt và có tiếng nói mạnh hơn với quốc tế về bảo tồn hổ.

3. Trao đổi - Thảo luận mở

Đại biểu đặt một số câu hỏi với ông Vương Tiến Mạnh: Quan điểm và định hướng của CITES Việt Nam đối với hoạt động gây nuôi hổ? Quản lý thực chất là như thế nào, biện pháp quản lý trang trại nuôi nhốt hổ? Công tác phối hợp giữa CITES và Cục Kiểm lâm trong việc cấp phép, theo dõi, giám sát việc tuân thủ của các đơn vị nuôi nhốt hổ được cấp phép?

Ông Mạnh CITES: Về quan điểm cho hay không cho nuôi hổ, chúng ta phải thực hiện theo quy định pháp luật. Mẫu vật hổ từ tự nhiên thì cấm hoàn toàn. CITES không cấm nuôi hổ mà cấm nuôi vì mục đích thương mại (đã tranh luận nhiều về vấn đề thương mại). Về mục đích trưng bày thì toàn thế giới đều nuôi, thậm chí nuôi nhiều hơn Việt Nam. Quan điểm chúng tôi là nuôi nhưng quản lý chặt để đảm bảo không buôn bán mẫu vật hổ cho mục đích thương mại, tiêu dùng. Về đánh giá tác động của hổ nuôi đối với bảo tồn hổ trong tự nhiên, quốc tế cũng tranh cãi nhiều và chưa có báo cáo nào đề cập đến vấn đề này. Mọi người phỏng đoán nuôi nhốt hổ sẽ tạo điều kiện trà trộn/"rửa" hổ tự nhiên vào các trang trại, tuy nhiên, cần có các đánh giá khoa học cụ thể. Quan điểm của CITES không cấm nuôi hổ nhưng cần quản lý chặt hổ nuôi nhốt, tuân thủ theo đúng quy định tại các luật Đầu tư, Đa dạng sinh học, Lâm nghiệp, Công ước CITES.

Đại biểu đặt câu hỏi với bà Bùi Thị Hà ENV: Tại sao nuôi nhốt hổ chủ yếu tại Nghệ An? Đánh giá của ENV về các đối tượng nuôi nhốt hổ là giáo dân cần hết sức cẩn trọng vì đối tượng nuôi nhốt không phải là giáo dân thì cũng sẽ khó khăn trong xử lý? Việt Nam có nên cho phép nuôi hổ vì mục đích thương mại?

Bà Hà: ENV từng đánh giá các đối tượng vi phạm trong 10 năm gần đây thì thấy số lượng đến từ Nghệ An, Hà Tĩnh khá nhiều bao gồm các vi phạm/đối tượng nuôi nhốt hổ. Rõ ràng địa thế của Nghệ An, Hà Tĩnh gần Lào nên ban đầu một người nuôi hổ rồi nhiều người nuôi, từ làng này sang làng khác nuôi. Đối tượng nuôi nhốt thường là giáo dân, gây khó khăn nhất định cho cơ quan chức năng (bị bao vây, ném đá). Thực tế là tại 3 huyện Nghệ An có tình trạng một số người dân lợi dụng danh nghĩa giáo dân để thực hiện hành vi nuôi nhốt, buôn bán ĐVHD bất hợp pháp. Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật nên không được lợi dụng danh nghĩa tôn giáo để đứng trên pháp luật. Đây cũng là lý do khiến ENV từng làm việc với nhiều cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo, với các cha xứ ở Nghệ An, thậm chí có ý định liên hệ với cả giáo hoàng để có những can thiệp ủng hộ nỗ lực bảo vệ ĐVHD.

Về việc nuôi hổ, chúng ta cần làm rõ nuôi hổ vì mục đích gì. Nếu nuôi bảo tồn, ENV rất ủng hộ cả kể do nhà nước hay tư nhân thực hiện. Nếu nuôi hổ bảo tồn thì mục đích cuối cùng phải là tái thả tự nhiên mà muốn tái thả thì đòi hỏi tiêu chuẩn kỹ thuật rất phức tạp. Có thể nêu bài học về cá sấu, khi cho nuôi cá sấu vì mục đích thương mại thì săn bắt cá sấu trong tự nhiên giảm nhưng giảm là do không còn cá sấu trong tự nhiên để săn bắt và số lượng cá sấu nuôi nhốt có thể tái thả về tự nhiên cũng vô cùng ít ỏi. Để có lượng cá sấu nuôi thương mại hiện nay, chúng ta đã phải đánh đổi bằng quần thể cá sấu trong tự nhiên. Với hổ, nếu cho phép nuôi thương mại thì cũng phải đồng ý cho phép thương mại các sản phẩm từ hổ và khi đó khó có thể phân biệt được sản phẩm hợp pháp – bất hợp pháp. Cần đặc biệt giảm thiểu nhu cầu sử dụng ĐVHD, không cho phép nuôi thương mại ĐVHD.

Ông Mạnh CITES: Về bài học cá sấu, cá sấu được gây nuôi tại nhiều quốc gia vì mục đích thương mại. Giả sử Việt Nam không cho nuôi cá sấu thì quần thể cá sấu tự nhiên liệu còn không? Ít nhất hiện đã có quần thể cá sấu nuôi nhốt và chúng ta chọn cá thể tốt để tái thả. Cá sấu tái thả không tốn kém và loài này cũng ít mất đi bản tính hoang dã, kể cả nguồn gốc từ nuôi nhốt. Tuy nhiên, hổ lại khác, tái thả hổ rất khó, Trung Quốc cố gắng tái thả nhưng hàng chục năm nay không thành công dù họ đưa cả hổ sang châu Phi để huấn luyện bản năng sinh tồn. CITES đã quy định không cho nuôi vì thương mại thì không nên đặt vấn đề nuôi hổ thương mại ở đây.

Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng: Số lượng hổ nuôi nhốt tại Việt Nam hiện khá nhiều. Hổ từ Lào về Việt Nam đặc biệt nhiều. Các chuyên gia cần có thêm tài liệu, nhà báo chúng tôi có thể tham gia điều tra cùng. Có rất nhiều thứ mà chúng ta chưa làm rõ được, từ các làng đến các hộ dân, số lượng hổ nuôi thực tế gấp nhiều lần con số 300. Các video chúng tôi đang có cho thấy con số rất khủng khiếp. Về vụ tại Nghệ An, chúng ta mà chỉ trích nặng nề chuyện hổ chết thì cơ quan chức năng mất hết nhuệ khí. Cần thông cảm, tìm kiếm tài liệu sát thực hơn và báo chí cần vào cuộc quyết liệt hơn.

Ông Mạnh: Cảm ơn anh Hoàng đã cung cấp thông tin nhưng 300 cá thể hổ là con số thống kê các cá thể hổ được nuôi hợp pháp.

Ông Trịnh Lê Nguyên cảm ơn các bên tham dự và hy vọng các thông tin (được cung cấp dưới nhiều góc nhìn) sẽ được lan tỏa sâu rộng./.